

DANH SÁCH CÁC HỘ GIA ĐÌNH BỊ CƯỜNG CHẾ THU HỒI ĐẤT, CHƯA NHẬN TIỀN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

Tại dự án đầu tư xây dựng hạ tầng khi nhà ở đấu giá quyền sử dụng đất tạo vốn xây dựng nông thôn mới xã Yên Phụ

(Kèm theo Thông báo số: /TB-UBND ngày /05/2026 của UBND xã Văn Môn)

STT	Chủ sử dụng	Xứ đồng	Trên bản đồ trích đo		Diện tích, Hình thức bồi thường (m ²)		Kinh phí chi trả đến hộ (đồng)	Ghi chú
			Tờ BD	Số thửa	Lâu dài	Tạm giao		
1	Chu Thị Thanh ông Lựt)	Bờ Sòi	2	14	36	0	158.040.000	
2	Chu Thị Xuân (Tu)	Dông	1	93	391,5	0	171.868.500	
3	Chu Văn Chuyên	Ga đa	2	76	426,9	0	187.409.100	
		Ga đa	2	79	396	0	173.844.000	
4	Chu Văn Hoàn (Tâm)	Dông trên	1	22	370,6	0	162.693.400	
		Dông trên	2	8	204,8	0	89.907.200	
5	Chu Văn Ngân (Quyết)	Dông trên	1	34	374,6	0	164.449.400	
6	Chu Văn Sướng (Bà Ước)	Bờ Sòi	2	87	418,6	0	183.765.400	
7	Đình Văn An	Dông cụt	1	12	896,4	0	393.519.600	
		Dông dài	1	104	57,7	0	25.330.300	
8	Đình Văn Bình (Hoà)	Dông	1	75	408	0	179.112.000	
9	Đình Văn Cải	Dông	1	15	354,1	0	155.449.900	
10	Đình Văn Dậu	Dông	1	94	409,6	0	179.814.400	
11	Đình Văn Miến	Dông trên	2	30b	350,5	0	153.869.500	
12	Đình Văn Tình	Dông	1	91	416,3	0	182.755.700	
13	Đình Văn Vinh	Dông cụt	1	11	754,3	0	331.137.700	
		Bờ Sòi	2	15	360	0	158.040.000	
14	Nghiêm Thị Thực	Bờ Sòi	2	46	549,6	0	241.274.400	

15	Nguyễn Thị Bảy (Bà Kim)	Bờ Sỏi	2	11	408	0	179.112.000	
16	Nguyễn Văn Chợ	Đ Dông	1	46	776,7	0	340.971.300	
17	Nguyễn Văn Liên (Bình)	Đ Dông	1	2	729,6	0	320.294.400	
18	Nguyễn Văn Sử	Dông dài	1	99	247	0	108.433.000	
19	Nguyễn Văn Thanh (Cụ Hồng)	Dông	1	97b	394,1	0	173.009.900	
20	Tô Văn Cúc	Dông	2	102	750,2	0	329.337.800	
21	Tô Văn Thọ	Dông	1	57	779,3	0	342.112.700	
		Đ Dông	1	9	360	0	158.040.000	
22	Trần Thị Thanh	Bờ Sỏi	2	72a	468	0	205.452.000	
23	Trần Văn An	Ga đa	2	3	313,4	0	137.582.600	
		Ga đa	2	20	778	0	341.542.000	
24	Trần Văn Ân (Hân)	Dông cụt	1	48	776,5	0	340.883.500	
25	Trần Văn Bình (ông Môn)	Dông	1	62	800,5	0	351.419.500	
26	Trần Văn Cư	Bờ Sỏi	2	95	552	0	242.328.000	
27	Trần Văn Đông (Luận)	Dông	1	95	372	0	163.308.000	
28	Trần Văn Kinh (Sáu)	Đ Dông	1	5	264	0	115.896.000	
	Tổng cộng				15944,80	0	7.142.003.200	